TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 244/2019/QĐST-HNGĐ	*TP. Thái Bình, ngày 07 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 183/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Đặng Quốc C**, sinh năm 1991;

Nơi cư trú : Số nhà 14, ngõ 50, đường H, tổ 16, phường P, thành phố T, tỉnh T.

- Chị **Phạm Thị Kiều Ch**, sinh năm 1995;

Hộ khẩu thường trú: Số nhà 14, ngõ 50, đường H, tổ 16, phường P, thành phố T, tỉnh T.

Nơi cư trú: thôn N, xã T, huyện K, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Đặng Quốc C và chị Phạm Thị Kiều Ch có thời gian tìm hiểu, kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường P, thành phố T vào ngày 27/11/2014. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa

thuận được một thời gian ngắn đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách không hợp, luôn bất đồng quan điểm sống, không thống nhất được với nhau trong việc làm ăn kinh tế và nuôi dạy con nên thường xuyên xảy ra cãi vã, va chạm. Mâu thuẫn kéo dài, cả hai đều không tự bàn bạc và dàn xếp được với nhau. Từ tháng 9 năm 2019 anh chị đã sống ly thân, không ai còn quan tâm đến nhau nữa. Nay anh C và chị Ch đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Đặng Quốc C và chị Phạm Thị Kiều Ch có một con chung là Đặng Ngọc L, sinh ngày 17/4/2015.

Ly hôn anh chị thỏa thuận : Chị Ch trực tiếp nuôi dưỡng con L ; anh C không phải đóng góp nuôi con cùng chị Ch.

[3] Về chia tài sản: Anh Đặng Quốc C và chị Phạm Thị Kiều Ch không có tài sản chung , không có nợ chung và k hông cho ai vay nợ tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và toàn bộ thỏa thuận của anh Đặng Quốc C và chị Phạm Thị Kiều Ch là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đặng Quốc C và chị Phạm Thị Kiều Ch.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phạm Thị Kiều Ch trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đặng Ngọc L, sinh ngày 17/4/2015. Anh C không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cùng chị Ch.

Anh C có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh C, chị Ch có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về chia tài sản: Anh Đặng Quốc C và chị Phạm Thị Kiều Ch không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Đặng Quốc C và chị Phạm Thị Kiều Ch mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

(*Chuyển số tiền 300.000 đồng anh C, chị Ch đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0009605 và 0009606 ngày 24/10/2019 sang thi hành lệ phí*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND phường P, thành phố T, tỉnh T; GCNKH số 26, quyển số 13 ngày 27/11/2014);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Hồng Sơn